

Biểu số:

03.N.QLĐKKD

Ban hành theo Thông tư

số.... của Bộ trưởng

Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Ngày nhận báo cáo:

Sơ bộ ngày 25/12 năm

báo cáo (N)

Chính thức ngày 31/12

năm báo cáo (N)

SỐ DOANH NGHIỆP TẠM NGỪNG

KINH DOANH

Năm... (N)

- Đơn vị báo cáo:

Cục QLĐKKD

- Đơn vị nhận báo

cáo: Trung tâm

Công nghệ thông tin

và chuyển đổi số

Chỉ tiêu	Mã số	Tổng số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh năm báo cáo (N)	Chia ra:					
			Số doanh nghiệp nhà nước			Số doanh nghiệp ngoài nhà nước		
			Năm trước năm báo cáo (N-1)	Năm báo cáo (N)	So sánh N/(N-1) (%)	Năm trước năm báo cáo (N-1)	Năm báo cáo (N)	So sánh N/(N-1) (%)
A	B	1=3+6+9	2	3	4=3/2	5	6	7=6/5
TỔNG SỐ								
I. Chia theo ngành kinh tế								
(Ghi theo danh mục hệ thống ngành kinh tế Việt Nam cấp 1)								
...								
II. Chia theo tỉnh/thành phố								
(Ghi theo danh mục đơn vị hành chính Việt Nam)								
Hà Giang								
....								

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

....., ngày..... tháng..... năm.....
Thủ trưởng
(Ký, đóng dấu, họ tên)

GIẢI THÍCH BIỂU MẪU BÁO CÁO

Biểu số 03.N.QLĐKKD: Số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh

1. Khái niệm, phương pháp tính

Doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh là doanh nghiệp đang trong thời gian thực hiện tạm ngừng kinh doanh theo quy định tại khoản 1 Điều 206 Luật Doanh nghiệp. Thời gian xác định tình trạng doanh nghiệp “tạm ngừng kinh doanh” là thời điểm Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp chuyển tình trạng pháp lý của doanh nghiệp sang tình trạng “tạm ngừng kinh doanh” cho đến khi kết thúc thời hạn tạm ngừng kinh doanh mà doanh nghiệp đã thông báo hoặc ngày doanh nghiệp đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo.

2. Cách ghi biểu

- Cột 1: Ghi tổng số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

- Cột 2: Ghi số doanh nghiệp nhà nước tạm ngừng kinh doanh của năm trước năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

- Cột 3: Ghi số doanh nghiệp nhà nước tạm ngừng kinh doanh của năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

- Cột 4: Ghi so sánh giữa số doanh nghiệp nhà nước tạm ngừng kinh doanh năm báo cáo với số doanh nghiệp nhà nước tạm ngừng kinh doanh năm trước năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

- Cột 5: Ghi số doanh nghiệp ngoài nhà nước tạm ngừng kinh doanh trong năm trước năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

- Cột 6: Ghi số doanh nghiệp ngoài nhà nước tạm ngừng kinh doanh trong năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

- Cột 7: Ghi so sánh giữa số doanh nghiệp ngoài nhà nước tạm ngừng kinh doanh năm báo cáo với số doanh nghiệp ngoài nhà nước tạm ngừng kinh doanh năm trước năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

- Cột 8: Ghi số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tạm ngừng kinh doanh trong năm trước năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

- Cột 9: Ghi số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tạm ngừng kinh doanh trong năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

- Cột 10: Ghi so sánh giữa số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tạm ngừng kinh doanh năm báo cáo với số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tạm ngừng kinh doanh năm trước năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

3. Nguồn số liệu: Dữ liệu hành chính.